

Bản án số: 64/2020/HSST
Ngày: 01/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Cúc

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Khương Thị Thanh

2. Bà: Lương Thị Nhung

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Cao Cường – Thư ký
TAND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.***

***- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.***

Trong ngày 01 tháng 7 năm 2020 tại Hội trường xét xử TAND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 66/2020/HSST ngày 03 tháng 6 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2020/QĐXX- ST, ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Bị cáo LÊ VIẾT Đ – Sinh năm: 1975; Nơi sinh: phường Mai L, thị xã Nghi S, tỉnh Thanh H; HKTT và Nơi ở hiện nay: Thôn Kim Phú, phường Mai L, thị xã Nghi S, tỉnh Thanh H; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông: Lê Viết Din và con bà Nguyễn Thị Hội đều đã chết; Vợ: Trần Thị H – Sinh năm 1975, có 03 con lớn SN 1996, nhỏ SN 2008Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 22 ngày 30/8/1999 của TAND huyện Tĩnh Gia (nay là TAND thị xã Nghi Sơn) xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/4/2020 cho tới nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: chị Hoàng Thị C - Sinh năm 1987

Địa chỉ: thôn Đ Thành, phường Ninh H, thị xã Nghi S, Thanh H

3. Người làm chứng: chị Trần Thị H – Sinh năm 1975

Địa chỉ: thôn Kim Phú, phường Mai L, thị xã Nghi S, Thanh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h ngày 08/02/2020, Lê Viết Đ đã cãi nhau với vợ là Trần Thị H về chuyện gia đình. Do bức xúc nên Đ vào bàn thờ gia tiên của gia đình lấy chai dầu hỏa đem ra sân rồi cởi chiếc áo khoác mà Đ đang mặc trên người vắt lên yên xe mô tô BKS: 36C1 – 119.51 và xe mô tô BKS: 36C1 – 426.38, trong đó chiếc xe mô tô BKS 36C1 – 119.51 là tài sản của gia đình Đ còn chiếc xe máy BKS 36C1 – 426.38 là xe chị H mượn của chị Hoàng Thị C và một chiếc xe đạp nhãn hiệu Galaxy đồ dầu châm lửa đốt. Hậu quả xe mô tô BKS 36C1 – 426.38; xe mô tô BKS 36C1 – 119.51 và xe đạp thể thao nhãn hiệu Galaxy bị hư hỏng không sử dụng được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31/KLĐGTS ngày 27/3/2020 của HĐ ĐG tài sản UBND huyện Tĩnh Gia kết luận:

- 01 xe mô tô BKS 36C1 – 426.38 nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu xanh đen bạc, đăng ký sử dụng lần đầu vào tháng 01/2020 bị cháy đen hoàn toàn trị giá 16.500.000đ

Bản cáo trạng số 82/CT-VKS- HS ngày 01/6/2020 của VKSND thị xã Nghi Sơn đã truy tố Lê Viết Đ về tội: “*Hủy hoại tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 178 của BLHS.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng mà VKS ND thị xã Nghi Sơn truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS và đề nghị mức hình phạt từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong cho nên đề nghị HĐXX không xét.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng hiện đang được lưu giữ tại kho Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an huyện Tĩnh Gia nay là thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Căn cứ vào lời khai của người bị hại, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản và lời khai của bị cáo có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa đã thừa nhận: Do có mâu thuẫn với vợ là chị Trần Thị H từ trước nên đến khoảng 18h ngày 08/02/2020, Lê Viết Đ đã có hành vi dùng dầu hỏa đốt cháy hai xe mô tô BKS: 36C1 – 426.38 nhãn hiệu Honda có trị giá 16.500.000đ, chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của chị Hoàng Thị C, làm hư hỏng hoàn toàn chiếc xe. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và cần xử phạt nghiêm theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKS thực hành quyền C tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Viết Đ về tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 178 BLHS.

Ngoài hành vi hủy hoại chiếc xe mô tô của chị Hoàng Thị C, Lê Viết Đ còn có hành vi hủy hoại chiếc xe mô tô BKS: 36C1 – 119.51 có trị giá 8.500.000đ và một chiếc xe đạp nhãn hiệu Galaxy có trị giá 920.000đ. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa cả bị cáo và chị Trần Thị H đều khẳng định xe mô tô và xe đạp có được đều do Lê Viết Đ dùng tiền riêng của bản thân để mua, không liên quan gì đến tài sản chung của vợ chồng, chị H không có đóng góp vào số tài sản này vì vậy Cơ quan điều tra và VKS ND thị xã Nghi Sơn không buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cũng như dân sự đối với giá trị của các tài sản bị hủy hoại này là đúng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tang vật cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Viết Đ có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 178 BLHS.

[3]. Xét tính chất vụ án:

Xuất phát từ nguyên nhân mâu thuẫn xảy ra giữa bị cáo với vợ là chị Trần Thị H mà Lê Viết Đ đã không kiềm chế được hành động của bản thân nên bị cáo thấy trong sân có dựng hai chiếc xe mô tô và một chiếc xe đạp mới nảy sinh ý định đốt tài sản nhằm mục đích dọa chị H, bị cáo vào trong bàn thờ lấy dầu hỏa và cởi áo khoác ngoài của bản thân tẩm dầu rồi đốt số tài sản trên. Bị cáo phạm tội mang tính chất bột phát trong lúc bức tức không làm chủ được bản thân, mục đích hành động để dọa chị H, không mong muốn hậu quả xảy ra và cũng một phần do hạn chế nhận thức pháp luật. Xét tính chất vụ án là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, làm mất trật tự tại địa phương nên cần phải lên cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về nhân thân và trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần phải xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong về mặt dân sự, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt vì vậy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định nên nghĩ chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương theo quy định tại Điều 65 BLHS như đề nghị của Đại diện VKS cũng đủ để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ mâu thuẫn trong gia đình, không nhằm mục đích hủy hoại tài sản nên nghĩ chưa cần thiết áp dụng khoản 5 Điều 178 BLHS cho bị cáo.

[5]. Xét về phần vật chứng: Đối với xe mô tô BKS 36C1 – 119.51 và xe đạp nhãn hiệu Galaxy không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là đúng nên HĐXX không xét.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS36C1 – 426.38 bị cháy đen hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Xét về phần bồi thường dân sự: Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại nên HĐXX không xét.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: điểm d Khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS.

- Tuyên bố: Lê Viết Đ phạm tội “Hủy hoại tài sản”

- Xử phạt: Lê Viết Đ 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo về cho chính quyền UBND Phường Mai Lâm, TX. Nghi Sơn, Thanh Hóa quản lý và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

- Về vật chứng: Áp dụng: điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số tang vật thu được trong quá trình điều tra vụ án được miêu tả cụ thể về hình dáng, kích thước và số lượng theo phiếu nhập kho của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn số NK 2020/64, ngày 09/6/2020.

- **Án phí :** Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

- Bị cáo phải chịu 200.000^d tiền án phí HSST.

- **Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331 và 333 BL TTHS. Án xử C khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật THA dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận THA, quyền yêu cầu THA, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật THA dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THA dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- C an thị xã Nghi Sơn;
- THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Thị Cúc